

Số: 146 /KH-UBND

Đồng Nai, ngày 05 tháng 6 năm 2023

**KẾ HOẠCH**

**Đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản  
năm 2023 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

Căn cứ Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 21/10/2022 của Ban Bí thư về tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới; Hướng dẫn số 82-HD/BTGTW ngày 02/12/2022 của Ban Tuyên giáo Trung ương hướng dẫn thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW;

Căn cứ Quyết định số 426/QĐ-TTg ngày 21/4/2023 về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 21/10/2022 của Ban Bí thư về tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới;

Thực hiện Quyết định số 394/QĐ-BNN-CLCB ngày 01/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Ban hành Kế hoạch đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản năm 2023; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Kế hoạch đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản năm 2023 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai như sau:

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu chung**

a) Triển khai đầy đủ, đồng bộ, kịp thời các nhiệm vụ và giải pháp theo Chỉ thị số 17-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới và Đề án đảm bảo an toàn thực phẩm (ATTP), nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản giai đoạn 2021-2030,... nhằm góp phần bảo vệ sức khỏe và quyền lợi của nhân dân, nâng cao giá trị và khả năng cạnh tranh của nông lâm thủy sản Việt Nam tại thị trường trong nước và quốc tế.

b) Bảo đảm an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng và năng lực cạnh tranh của nông sản tỉnh nhà, đáp ứng yêu cầu tiêu dùng trong tỉnh, trong nước và hướng đến thúc đẩy xuất khẩu trong bối cảnh biến đổi khí hậu ngày càng cực đoan; đảm bảo mục tiêu chung của toàn Ngành nông nghiệp về an ninh lương thực, an ninh dinh dưỡng và phát triển bền vững. Nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý về chất lượng, an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp từ cấp tỉnh đến cấp huyện, cấp xã.

**2. Mục tiêu cụ thể**

a) Tỷ lệ các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản được kiểm tra xếp loại A, B tăng lên 99,7% so với 99,5 % năm 2022; tỷ lệ các cơ sở nhỏ lẻ ký cam kết sản xuất thực phẩm an toàn tăng lên 92% so với 88,27% năm 2022.

b) Tỷ lệ mẫu thực phẩm nông lâm thủy sản được giám sát vi phạm các quy định ATTP giảm 10%/năm (so với năm 2022 tỉ lệ mẫu vi phạm 10/1.027 mẫu).

c) Tỷ lệ sản phẩm chế biến làm sẵn, ăn liền tăng 10%/năm (so với năm 2022).

d) Diện tích trồng trọt, diện tích nuôi thủy sản, số cơ sở chăn nuôi được chứng nhận VietGAP tăng 10%/năm (so với năm 2022).

đ) Tỷ lệ cơ sở sơ chế, chế biến thực phẩm nông lâm sản và thủy sản được chứng nhận HACCP, ISO 2200 (hoặc tương đương) tăng tương ứng 10%/năm và 15%/năm (so với năm 2022).

e) 100% các văn bản quy phạm pháp luật, tiêu chuẩn, quy định, quy chuẩn được hoàn thành theo kế hoạch được giao.

g) 100% các địa phương rà soát, kiện toàn hệ thống quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản phù hợp với phân công, phân cấp.

h) Trên 80% cán bộ quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản các cấp được bồi dưỡng, cập nhật hàng năm về chuyên môn nghiệp vụ.

## **II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

1. Ổn định tổ chức bộ máy, nguồn lực quản lý, đảm bảo chất lượng, ATTP trong lĩnh vực nông nghiệp.

2. Tiếp tục rà soát, đóng góp ý kiến chỉnh sửa, bổ sung các cơ chế chính sách pháp luật, tiêu chuẩn, quy định, quy chuẩn kỹ thuật tạo môi trường thuận lợi và động lực cho người dân, doanh nghiệp sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản chất lượng, an toàn, bền vững.

3. Đổi mới công tác phổ biến, giáo dục nâng cao nhận thức, ý thức và hành động đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm trong sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản và truyền thông quảng bá sản phẩm nông lâm thủy sản chất lượng, an toàn, truy xuất được nguồn gốc xuất xứ.

4. Đảm bảo thẩm định chứng nhận đầy đủ cơ sở đủ điều kiện đảm bảo ATTP, tăng cường vận động cơ sở sản xuất kinh doanh nhỏ lẻ ký cam kết và kiểm tra sau khi ký cam kết theo quy định.

5. Chủ động giám sát, cảnh báo, thanh kiểm tra đột xuất phát hiện kịp thời, xử lý nghiêm cơ sở vi phạm, sản phẩm vi phạm quy định về chất lượng, ATTP.

6. Chủ động phối hợp kịp thời xử lý sự cố ATTP; cập nhật và phổ biến các rào cản kỹ thuật, mở rộng thị trường tiêu thụ nông lâm thủy sản tại thị trường quốc tế.

## **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ kinh phí cho năm 2023. Các đơn vị địa phương căn cứ nhiệm vụ được giao lập dự toán nhu cầu kinh phí trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

## IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Chủ trì triển khai, tổ chức thực hiện Kế hoạch, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

b) Triển khai thực hiện và rà soát, góp ý chỉnh sửa, bổ sung các chính sách pháp luật, tiêu chuẩn, qui chuẩn kỹ thuật về quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp, chất lượng, ATTP nông lâm thủy sản nhằm tạo môi trường thuận lợi cho các cơ sở hoạt động.

c) Chủ trì phối hợp với Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh và các đơn vị, địa phương báo cáo kết quả Chương trình phối hợp tuyên truyền, vận động, giám sát sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm chất lượng, an toàn vì sức khoẻ cộng đồng, phát triển bền vững giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh.

d) Thông kê và xây dựng cơ sở dữ liệu về số lượng và các chỉ số liên quan đến cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông lâm thủy sản.

đ) Phát triển vùng sản xuất tập trung các sản phẩm chủ lực theo chuỗi giá trị đảm bảo chất lượng, an toàn, truy xuất được nguồn gốc.

e) Phổ biến cập nhật quy định, tiêu chuẩn, quy chuẩn mới về chất lượng, ATTP của Việt Nam và thị trường nhập khẩu.

g) Truyền thông, quảng bá cho các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản đảm bảo chất lượng, an toàn.

h) Cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, khách quan, kịp thời công tác quản lý vật tư nông nghiệp và đảm bảo chất lượng, ATTP cho các cơ quan truyền thông khi được yêu cầu và tại các cuộc họp báo định kỳ của cấp trên.

i) Triển khai đồng bộ, đầy đủ hoạt động thẩm định, chứng nhận, hậu kiểm cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản đủ điều kiện ATTP; vận động, kiểm tra việc ký cam kết của cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP.

k) Thực hiện Chương trình giám sát phân tích dư lượng các chất độc hại trên các loại nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh.

l) Tổ chức kiểm tra, thanh tra theo kế hoạch và đột xuất, kịp thời phát hiện, cảnh báo, xử lý, xử phạt nghiêm vi phạm.

m) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên ngành cho cán bộ quản lý chất lượng, ATTP; cử cán bộ tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng do cấp trên tổ chức.

### 2. Sở Y tế

a) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong công tác tham mưu UBND tỉnh ban hành các chương trình, kế hoạch để triển khai thực hiện công tác ATTP nông lâm thủy sản; cảnh báo xử lý sự cố an toàn thực phẩm theo quy định.

b) Phối hợp triển khai công tác kết nối tiêu thụ sản phẩm nông lâm thủy sản an toàn vào các nhà hàng, bếp ăn tập thể thuộc lĩnh vực quản lý.

### **3. Sở Công Thương**

a) Hỗ trợ, hướng dẫn và kết nối tiêu thụ cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh sản phẩm nông, lâm, thủy sản trên địa bàn tỉnh tham gia các hội chợ, triển lãm và hội nghị kết nối cung cầu tổ chức ở trong nước và ngoài nước; ưu tiên các sản phẩm xuất khẩu thế mạnh của địa phương, sản phẩm OCOP, công nghiệp nông thôn tiêu biểu tham gia các chương trình xúc tiến thương mại, chương trình khuyến công, hỗ trợ quảng bá, kinh doanh trên sàn giao dịch thương mại điện tử tỉnh Đồng Nai (ecdn.vn).

b) Hỗ trợ, hướng dẫn công tác đầu tư, nâng cấp cải tạo chợ nông thôn, chợ dân sinh đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm.

c) Phối hợp UBND các huyện, thành phố Biên Hòa và thành phố Long Khánh thực hiện công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm ngành Công Thương đối với các trung tâm thương mại, siêu thị, cửa hàng tiện lợi, chợ trên địa bàn.

d) Phối hợp các Bộ, ngành, địa phương mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm; tổ chức các chương trình xúc tiến thương mại và liên kết, tiêu thụ nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh.

### **4. UBND các huyện, thành phố**

a) Xây dựng kế hoạch và bố trí ngân sách cấp huyện để thực hiện Kế hoạch đảm bảo ATTP, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản năm 2023 của địa phương.

b) Kiện toàn bộ máy cho các đơn vị chuyên môn cấp huyện, xã làm công tác quản lý chất lượng ATTP; đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ hàng năm cho cán bộ để thực hiện tốt nhiệm vụ.

c) Tăng cường quản lý nhà nước đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản trên địa bàn theo phân công, phân cấp của UBND tỉnh; triển khai đồng bộ, đầy đủ hoạt động thẩm định, chứng nhận, hậu kiểm cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản đủ điều kiện ATTP; vận động, kiểm tra việc ký cam kết của cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP; tổ chức kiểm tra, thanh tra theo kế hoạch và đột xuất, kịp thời phát hiện, cảnh báo, xử lý, xử phạt nghiêm vi phạm.

d) Phổ biến cập nhật quy định, tiêu chuẩn, quy chuẩn mới về chất lượng, ATTP của Việt Nam và thị trường nhập khẩu.

đ) Phối hợp với các sở, ngành, các doanh nghiệp triển khai các chương trình thuộc phạm vi Kế hoạch; căn cứ điều kiện thực tế, để lồng ghép các nội dung của Kế hoạch vào các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;

e) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong việc xây dựng và triển khai các mô hình chuỗi liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ nông sản, thủy sản tại địa phương.

g) Hỗ trợ xây dựng các điểm kinh doanh sản phẩm an toàn. Tiếp tục đẩy mạnh công tác quảng bá, nhân rộng các mô hình sản xuất kinh doanh theo hướng an toàn tại địa phương.

h) Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu chất lượng, an toàn thực phẩm và hệ thống truy xuất nguồn gốc nông lâm thủy sản.

i) Truyền thông, quảng bá cho các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản đảm bảo chất lượng, an toàn.

## 5. Chế độ báo cáo

a) Định kỳ các Sở: Y tế, Công Thương; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này về Ủy ban nhân dân tỉnh (đồng gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn). Báo cáo 6 tháng: trước ngày 15/6; Báo cáo năm: trước ngày 10/12.

b) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

c) Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh cần sửa đổi, bổ sung. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chủ động gửi văn bản về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Trên đây là Kế hoạch đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản năm 2023 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; đề nghị các đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện./.

### Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT (B/c);
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Các đơn vị thực hiện (Mục IV);
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTN.

(Khoa/361.Khantoantp2023)

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Võ Văn Phi**